TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 09 - 05 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Thiện
Các Hội thẩm nhân dân: **1.** Ông Bùi Tiến Dũng
2. Bà Trần Thị Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Tất Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2017/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 16/04/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1986 tại tỉnh G; HKTT: ấp N, xã T, huyện R, tỉnh G; tạm trú: 42/13 P. V. D, phường T, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm hồ; trình độ văn hóa: 3/12; cha: Nguyễn Bà T, sinh năm 1963; mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1964; gia đình bị cáo có 04 anh (chị) em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ không đăng ký kết hôn: Nguyễn Thị L; con: Có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 15/10/2017 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T:* Ông **Vũ Anh T** – Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- *Người bị hại*: Ông **Nguyễn Dược Ngân H**; địa chỉ: 7B T, phường N, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Lý Tuyết N**; trú tại: 7B T, phường N, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).
2. Bà **Trần Thị T**; trú tại: ấp N, xã T, huyện R, tỉnh G (có mặt).
3. Ông **Võ Minh T**: trú tại: ấp N, xã T, huyện R, tỉnh G (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Minh T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/10/2017, Nguyễn Minh T được anh Nguyễn Dược Ngân H, sinh năm 1985, HKTT: 114/16 khu vực P, phường T, quận M, thành phố T, mời đến phòng trọ anh H thuê tại 7B T, phường N, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để dự sinh nhật con của anh H. Tại đây, T, anh H và bạn của anh H là anh S (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) cùng ngồi nhậu. Trong lúc nhậu, giữa T và anh S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, vì anh S và anh H cho rằng trước đó trong những lúc anh H đi làm vắng nhà, T thường đến phòng trọ tìm gặp vợ anh H. Anh S chửi T và cầm ly thủy tinh ném xuống nền nhà, anh S định xông đến đánh T thì được anh H can ngăn. Sau đó, anh S bỏ đi ngoài. Khoảng 15 phút sau, anh S quay lại mua thêm đồ ăn và dẫn theo 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) vào ngồi nhậu cùng. Anh S dùng tay chỉ về phía T và nói với người thanh niên "*Mày nhớ mặt thằng này nha!*". Người thanh niên nhìn T rồi bỏ đi, còn anh S và T tiếp tục cãi nhau. Một lúc sau, T đứng dậy lấy xe máy đi ra đến cổng khu nhà trọ thì bị anh H dùng tay đánh 01 cái vào đầu và nói "*mày nhìn kỹ tao nha*", còn anh S dùng tay đánh vào lưng T nhưng không gây thương tích. T không nói gì và chạy xe về. Anh H và anh S vào phòng trọ tiếp tục nhậu.

Do bực tức vì bị anh S, anh H chửi, đe dọa và đánh nên T về phòng trọ của mình ở số 2/13 P. V. D, phường T, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cách phòng trọ của anh H khoảng 800m) lấy 01 con dao bằng kim loại, màu đen, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 10cm giấu trong người rồi đi bộ quay trở lại đứng ở phía trước bên cạnh khu phòng trọ của anh H để chờ đánh anh H và anh S. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi thấy anh H và anh S vừa đi ra đứng phía trước cổng khu phòng trọ thì T cầm dao bằng tay trái xông đến từ phía sau chém 01 nhát trúng vào lưng anh H; anh S bỏ chạy nên không bị chém. Anh H quay đầu lại về phía T thì bị T chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu, cổ và tay; trong đó có 03 nhát trúng vào đầu, 01 nhát trúng vào cổ, 04 nhát trúng vào tay phải, 01 nhát trúng vào cổ tay trái (do anh H đưa tay lên đỡ). Anh H bỏ chạy vào khu nhà trọ, T cầm dao đuổi theo để chém anh H nhưng do anh S đóng cổng khu nhà trọ lại nên T không vào chém tiếp anh H được. Lúc này, T đứng ngoài cầm dao chém nhiều nhát vào cổng, rồi mang hung khí về phòng trọ lấy áo lau máu trên con dao và cất giấu thì bị Công an phường Thắng Nhất bắt giữ; còn anh H được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu (BLĐT 66 đến 92).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 341/TgT ngày 15/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Dược Ngân H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương.

- Vết thương bên phải trán, gãy cánh lớn xương bướm phải, nứt thành trước xoang hàm phải, nứt trần hốc mắt phải, nứt xương trán đính bên phải, máu tụ dưới màng cứng (***còn máu tụ mãn tính***).

- Đa vết thương phần mềm.

2. Về vật gây thương tích và chiều hướng tác động:

- 01 vết thương phía bên phải trán kích thước 10cm x 0,2cm (từ 1/3 phía trong cung mày phải dọc lên, cách đường giữa sang phải 1,5cm); 01 vết thương

bên trái trán kích thước 4,5cm x 0,2cm (cách đường giữa sang trái 03 cm) được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- 01 vết thương phía sau tai trái kích thước 5,2cm x 0,2cm; 01 vết thương phía bên trái có kích thước 4,2cm x 0,2cm (cách góc hàm về phía dưới 03cm) được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trên xuống, từ trái sang phải.

- 01 vết thương nằm ngang phía sau vai- cánh tay phải được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải.

- 01 vết thương mặt sau trong 1/3 giữa cánh tay phải kích thước 07cm x 0,2cm; 01 vết thương dọc mặt sau % trên căng tay phải kích thước 16cm x 0,2cm; 01 vết thương nằm xéo ở mặt sau 1/3 trên căng tay phải kích thước 23cm x 0,2cm; 01 vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải kích thước 09cm x 0,2cm được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ sau ra trước.

- 01 vết thương mặt trước cổ tay trái kích thước 4,2cm x 02,cm được gây ra do sự tác động của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 61% (BLĐT 33 đến 38).

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội như Tã nêu trên (BLĐT 18 đến 19, 81 đến 92).

Tại bản cáo trạng số 04/VKS-P2 ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Minh T phạm tội "Giết người chưa đạt". Áp dụng khoản 2 Điều 93; khoản 3 Điều 52 Bộ luật hình sự, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trí với mức án từ 07 đến 09 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Nguyễn Dược Ngân H số tiền chi phí mất thu nhận 5.500.000 đồng và tiền tổn thất về mặt tin thần theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài 40 cm, rộng 10cm màu đen và 01 (một) áo caro màu trắng sọc đen dính máu.

Luật sư Vũ Anh T bào chữa cho bị cáo có ý kiến như sau: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã vận động gia đình bồi thường xong số tiền điều trị thương tích cho bị hại

là 8.500.000 đ; trong vụ việc này bị hại cũng có lỗi là trong cuộc nhậu bị hại có lời lẽ kích động, trong khi đó bị cáo là khách được bị hại mời đến, bị cáo đã nhẫn nhịn nhưng vẫn bị bị hại đánh trước dẫn đến bị cáo bị kích động; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Từ đó Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng để giảm mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tố tụng: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm chỉnh thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 57 và các điều 65, 72, 75 Bộ luật tố tụng hình sự, như: Mời người bào chữa cho bị cáo từ giai đoạn điều tra; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình; thu thập bảo quản vật chứng đúng trình tự, thủ tục.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; người bị hại; người có quyền lợi liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 15/10/2017, Nguyễn Minh T đến phòng trọ của anh Nguyễn Dược Ngân H tại địa chỉ số 7B T, phường N, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để nhậu cùng với anh H và bạn anh H tên S (chưa rõ nhân thân, địa chỉ). Trong khi nhậu, T và anh S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Anh S chửi, đe dọa, ném ly thủy tinh xuống nền nhà và định xông đến đánh T nhưng được anh H can ngăn. Sau đó, T bỏ về trước thì bị anh H, anh S dùng tay đánh vào đầu và lưng nhưng không gây thương tích. Do bực tức nên T đi xe máy về phòng trọ lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 10cm giấu trong người rồi đi bộ quay lại đứng trước khu nhà trọ của anh H để chờ đánh anh H và anh S. Khi thấy anh H và anh S vừa đi ra đứng trước cổng thì T từ phía sau xông đến cầm dao trên tay trái chém liên tiếp 10 nhát vào đầu, cổ, lưng vai phải, tay phải và cô tay trái anh H, trong đó có 03 nhát trúng vào đầu, 01 nhát trúng vào cổ. Khi bị chém, anh H bỏ chạy vào khu nhà trọ thì T cầm dao đuổi theo để chém nhưng do anh S đóng cổng nhà trọ lại nên T không chém tiếp anh H được. Hậu quả anh Nguyễn Dược Ngân H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 61%. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xét xử Nguyễn Minh T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 93.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏa của người bị hại. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với anh H và anh S bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát vào đầu, cổ, lưng, tay của anh H. Việc anh H không chết và chỉ bị thương tích 61% là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ hung hăng, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của con

người, gây mất trật tự trị an chung tại địa phương. Vì vậy, phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo gây ra cũng có một phần lỗi từ phía bị hại, vì vậy khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo vận động gia đình (gồm mẹ là bà Trần Thị T và anh trai Võ Minh T) tự nguyện bồi thường cho bị hại 8.500.000 đ tiền điều trị thương tích. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử quyết định áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] *Về tình tiết tăng nặng:* Không

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Ngoài số tiền chi phí điều trị thương tích, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập thực tế của mình và người chăm sóc trong thời gian điều trị thương tích với số tiền 5.500.000 đồng, đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất về tinh thần theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị hại là phù hợp và đúng quy định nên buộc bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền mất thu nhập 5.500.000 đ và 50.000.000 đ tiền tổn thất về tinh thần là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài 40 cm, rộng 10cm màu đen và 01 (một) áo caro màu trắng sọc đen dính máu.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 2.775.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội "Giết người chưa đạt".

Áp dụng khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Minh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bị cáo Nguyễn Minh Trí phải bồi thường cho anh Nguyễn Dược Ngân H số tiền mất thu nhập 5.500.000 đồng và 50.000.000 đ tiền tổ thất về tinh thần.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài 40 cm, rộng 10cm màu đen và 01 (một) áo caro màu trắng sọc đen dính máu.

(Vật chứng trên hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đang lưu giữ tại biên bản giao nhận vật chứng số 14/BB-CTHADS ngày 04/01/2018)

Về án phí: Áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo phải chịu 2.775.000 đồng (Hai triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất tính trên số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu: Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Quốc Việt